



BỘ TƯ PHÁP  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

# BẢN TIN SỐ VỀ PHÁP LUẬT

**QUÝ III / 2023**



## MỤC LỤC

<b>1. Góc trao đổi.....</b>	<b>3</b>
1.1. Hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân ở Việt Nam	
1.2. Một số bàn luận về thẩm quyền của hội đồng trọng tài trong phương thức trọng tài thương mại	
<b>2. Văn Bản có hiệu lực trong Quý III/2023.....</b>	<b>3</b>
<b>3. Văn Bản được ban hành trong Quý III/2023.....</b>	<b>9</b>
<b>4. Bản án nổi bật của Tòa án nhân dân cấp cao (12/6/2023-12/9/2023).....</b>	<b>18</b>



**TS. Nguyễn Mai Thuyên**  
*Phó Trưởng phụ trách Bộ môn Luật Hiến pháp, Khoa Pháp luật - Hành chính Nhà nước*



**ThS. Trần Phương Anh**  
*Giảng viên Khoa Pháp luật Thương mại quốc tế*

## 1. Góc trao đổi

1.1. Hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân ở Việt Nam của TS. Nguyễn Mai Thuyên – Phó Trưởng phụ trách bộ môn Luật Hiến pháp, Khoa Pháp luật - Hành chính Nhà nước.

*Xem Video trực tiếp tại:*

<https://youtu.be/MZUFxXqdU5I>

1.2. Một số bàn luận về thẩm quyền của hội đồng trọng tài trong phương thức trọng tài thương mại của ThS. Trần Phương Anh – Giảng viên Khoa Pháp luật Thương mại quốc tế.

*Xem Video trực tiếp tại:*

<https://youtu.be/rQVeti6Wiwv>

## 2. Văn bản pháp luật có hiệu lực trong Quý III/2023

(Nguồn: [vnexpress.net](http://vnexpress.net); [baochinhphu.vn](http://baochinhphu.vn); [luatvietnam.vn](http://luatvietnam.vn))

### 2.1. Luật Hành chính

#### 2.1.1. Quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ

Bộ trưởng Bộ Công an đã ký ban hành Thông tư số 32/2023/TT-BCA quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của CSGT, chính thức có hiệu lực thi hành từ 15/9.

Theo đó, nhiệm vụ của CSGT trong tuần tra, kiểm soát gồm:

Tuân thủ các quy định của pháp luật và mệnh lệnh, kế hoạch tuần tra, kiểm

soát, xử lý vi phạm đã được cấp có thẩm quyền ban hành; tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong phạm vi tuyến đường, địa bàn được phân công; phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý các hành vi vi phạm về giao thông đường bộ và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định; phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm quy định bảo vệ công trình đường bộ và hành lang an toàn đường bộ; điều tra, giải quyết tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.



CSGT trực tiếp, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài lực lượng CAND đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác trên các tuyến giao thông đường bộ. Tham gia phòng, chống khủng bố, chống biểu tình gây rối; phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn; cứu nạn, cứu

hộ trên các tuyến giao thông đường bộ theo quy định.

CSGT thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm thực hiện các nhiệm vụ: phát hiện những sơ hở, thiếu sót, bất cập trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và giao thông đường bộ để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền kiến nghị với cơ quan chức năng có biện pháp khắc phục kịp thời; hướng dẫn, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ và chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ; thực hiện các nhiệm vụ khác của lực lượng CAND theo quy định của pháp luật.

### 2.1.2. Công tác giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục đại học

Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa ban hành quyết định số 2531/QĐ-BGDĐT về việc phê duyệt Chương trình bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức các hoạt động thể thao cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo làm công tác giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục đại học.



Theo đó, mục tiêu của chương trình nhằm trang bị cho đội ngũ quản lý, nhà giáo làm công tác giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục đại học những kiến thức, kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả tổ chức các hoạt động thể thao trường học, đáp ứng nhu cầu thực tế của sinh viên trong giai đoạn hiện nay.

Khối lượng kiến thức gồm 5 chuyên đề, với thời lượng 60 tiết, bao gồm: Nghiên cứu, trao đổi, thảo luận tập trung, tự nghiên cứu tài liệu, khảo sát thực tế, thực hành bài tập theo chủ đề, thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định của chương trình.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, hình thức bồi dưỡng được thực hiện dưới dạng toàn phần hoặc bồi dưỡng theo từng chuyên đề; tổ chức bồi dưỡng trực tiếp hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến đối với các tiết lý thuyết.

Kết thúc mỗi chuyên đề, học viên được đánh giá thông qua bài kiểm tra hoặc kết quả thảo luận nhóm, kết quả thực tập tình huống. Học viên có kết quả đánh giá không đạt thì yêu cầu được đánh giá lại.

Các báo cáo viên, giảng viên có kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn sâu đối với học phần giảng dạy, có khả năng nghiên cứu, tổng hợp tài liệu

chuyên ngành. Đồng thời, thường xuyên cập nhật văn bản mới, kiến thức mới nhằm đáp ứng yêu cầu vị trí công việc phù hợp với xu thế phát triển chung. Ngoài ra, có kinh nghiệm trong quản lý, giảng dạy giáo dục thể chất, thể thao trường học, có năng lực sư phạm...

## 2.2. Luật Dân sự

### 2.2.1. Quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng

Chính phủ ban hành Nghị định 67/2023/NĐ-CP quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.



Nghị định mới về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Theo đó, Nghị định 67/2023/NĐ-CP quy định về:

- Điều kiện bảo hiểm, mức phí bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ

bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

- Cơ chế quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm xe cơ giới; mức thu, chế độ quản lý, sử dụng nguồn thu từ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy.

- Trách nhiệm của các bộ, cơ quan có liên quan, bên mua bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm trong việc thực hiện bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

Về nguyên tắc chung, Nghị định 67/2023/NĐ-CP có đề cập nội dung doanh nghiệp bảo hiểm có quyền từ chối bán bảo hiểm bắt buộc trong các trường hợp sau:

- Đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới:

Xe cơ giới hết niên hạn sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Đối với bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc:

Cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ chưa được nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định pháp luật.

### 2.2.2. Thông tư mới hướng dẫn về hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt

Ngày 31/8/2023, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư 16/2023/TT-BCT hướng dẫn về hợp

đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt và ban hành kèm theo hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt theo mẫu.



Theo đó, Thông tư 16/2023/TT-BCT hướng dẫn về hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt đối với đơn vị bán lẻ điện, khách hàng sử dụng điện phục vụ mục đích sinh hoạt và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan một số nội dung như sau:

*Hình thức hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt:*

- Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt phải được thể hiện bằng văn bản dưới dạng giấy (hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản) hoặc dữ liệu điện tử (đối với dữ liệu điện tử, Bên mua điện có thể tra cứu và tải về tại Cổng thông tin điện tử của Bên bán điện). Ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng là tiếng Việt.

Các bên có thể thỏa thuận sử dụng thêm tiếng dân tộc khác của Việt Nam hoặc tiếng nước ngoài. Trong trường hợp có

sự khác biệt giữa bản tiếng Việt với bản tiếng dân tộc khác của Việt Nam hoặc bản tiếng nước ngoài, bản có lợi hơn cho người tiêu dùng được ưu tiên áp dụng.

- Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt phải thực hiện theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 16/2023/TT-BCT.

*Chủ thể ký hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt:*

- Chủ thể ký hợp đồng của Bên mua điện là người đại diện của Bên mua điện đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 104/2022/NĐ-CP về nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và có hồ sơ đề nghị đăng ký mua điện phục vụ mục đích sinh hoạt quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 104/2022/NĐ-CP gửi Bên bán điện.

- Trường hợp Bên mua điện gồm nhiều hộ sử dụng điện chung ký 01 hợp đồng thì chủ thể ký hợp đồng của Bên mua điện là đại diện số hộ dùng chung ký hợp đồng và có văn bản ủy quyền của các hộ dùng chung khác.

Các hộ dùng chung phải đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 104/2022/NĐ-CP. Tại hợp đồng phải ghi rõ số hộ dùng chung (có

danh sách kèm theo) và giá bán điện được áp dụng theo quy định về thực hiện giá bán điện do Bộ Công Thương ban hành.

- Trường hợp Bên mua điện là người thuê nhà để ở thì chủ thể ký hợp đồng của Bên mua điện được xác định theo quy định về thực hiện giá bán điện do Bộ Công Thương ban hành.

- Chủ thể ký hợp đồng của Bên bán điện là người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền của Đơn vị bán lẻ điện có lưới điện phân phối đủ khả năng cung cấp điện đáp ứng nhu cầu của Bên mua điện.

*Thời hạn hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt:*

Thời hạn của hợp đồng do hai bên thỏa thuận. Trường hợp hai bên không thỏa thuận cụ thể thời hạn của hợp đồng thì thời hạn của hợp đồng được tính từ ngày ký đến ngày chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.

## 2.3. Luật Quốc tế

### 2.3.1. Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng

Ngày 31/8/2023, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã ký ban hành Quyết định số 1009/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án triển khai Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (Tuyên bố JETP).

Mục tiêu tổng quát của Đề án là triển khai thực hiện thành công Tuyên bố JETP gắn với thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050; phát triển ngành năng lượng hài hoà giữa các phân ngành với hạ tầng đồng bộ, thông minh trên cơ sở bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và các mục tiêu phát triển, đảm bảo công bằng trong chuyển đổi năng lượng. Tiếp nhận và sử dụng hiệu quả sự hỗ trợ của các đối tác quốc tế trong chuyển giao công nghệ, quản trị, đào tạo nhân lực, cung cấp tài chính cho việc thực hiện Tuyên bố JETP, góp phần thực hiện định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam, thực hiện Tuyên bố toàn cầu về chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch.

Mục tiêu cụ thể của Đề án như sau:

Giai đoạn từ nay đến năm 2030: Xây dựng, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý tạo thuận lợi thu hút nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân tham gia quá trình chuyển đổi năng lượng công bằng, thúc đẩy chuyển giao công nghệ.

Xây dựng Kế hoạch huy động nguồn lực thực hiện Tuyên bố JETP (Kế hoạch huy động nguồn lực) và triển khai các dự án thí điểm thực hiện chuyển đổi năng

lượng công bằng. Triển khai thực hiện Kế hoạch huy động nguồn lực với hỗ trợ tài chính và chuyển giao công nghệ của quốc tế nhằm thúc đẩy chuyển đổi nhiệt điện than và sử dụng năng lượng hóa thạch sang năng lượng sạch; phát triển các loại hình năng lượng tái tạo, năng lượng mới (hydro xanh, amoniac xanh...).



Nâng cấp, xây dựng hạ tầng sản xuất, truyền tải, tích trữ, phân phối, điều hành điện thông minh, tiên tiến, hiện đại, có khả năng tích hợp quy mô lớn các nguồn năng lượng tái tạo; tăng cường điện khí hóa, phát triển nguồn nhân lực; từng bước làm chủ công nghệ hiện đại, tiến tới sản xuất được các thiết bị phục vụ phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo; nâng cao năng lực quản trị ngành năng lượng đạt trình độ tiên tiến.

Phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo, nhất là công nghiệp chế tạo thiết bị năng lượng tái tạo, thiết bị lưu trữ điện năng, thu hồi, hấp thụ, lưu trữ và sử dụng CO<sub>2</sub>; thúc đẩy sản xuất hydro

xanh, amoniac xanh... Phân đầu đến 2030 hình thành 02 trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại các khu vực có nhiều tiềm năng như Bắc Bộ, Nam Trung Bộ, Nam Bộ.

Xác định các biện pháp giảm thiểu rủi ro để bảo vệ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, người lao động và các hộ gia đình nghèo, dễ bị tổn thương trong quá trình chuyển đổi năng lượng; đào tạo mới, nâng cao năng lực để nắm bắt các cơ hội đầu tư và việc làm từ hệ sinh thái phát triển năng lượng tái tạo.

Tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia của người dân, doanh nghiệp, cộng đồng trong sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và chuyển đổi năng lượng để phân đầu tỉ lệ năng lượng tái tạo đạt 47% và mức phát thải đỉnh của ngành điện không quá 170 triệu tấn CO<sub>2</sub> tương đương, tổng quy mô công suất nhiệt điện than không quá 30.127 MW với sự hỗ trợ đầy đủ và thực chất của quốc tế.

Giai đoạn sau năm 2030: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách để chuyển đổi năng lượng, sản xuất và sử dụng năng lượng sạch trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục của các tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng và toàn dân với sự dẫn dắt của Nhà nước và hỗ trợ của quốc tế.



Tiếp tục phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo, nhất là công nghiệp chế tạo thiết bị năng lượng tái tạo, thiết bị lưu trữ điện năng, thu hồi, hấp thụ, lưu trữ và sử dụng CO<sub>2</sub>; sản xuất hydro xanh, amoniac xanh...

Không xây mới và loại bỏ dần các nhà máy nhiệt điện than, thực hiện mạnh mẽ các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính hướng tới năm 2050 đạt mức phát thải từ năng lượng không vượt quá 101 triệu tấn CO<sub>2</sub> tương đương, tỉ lệ năng lượng tái tạo đạt khoảng 80 - 85% tổng năng lượng sơ cấp.

Việt Nam trở thành trung tâm năng lượng tái tạo của khu vực, có đội ngũ chuyên gia giỏi về chuyển đổi năng lượng công bằng để chia sẻ kinh nghiệm của Việt Nam với cộng đồng quốc tế.

Tại Đề án đã đưa ra các nhiệm vụ trọng tâm sau: (i) Hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi năng lượng; (ii) Thúc đẩy chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch; (iii) Phát triển hệ sinh thái công nghiệp và dịch vụ về năng lượng tái tạo; (iv) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; (v) Nâng cấp hệ thống truyền tải và phân phối điện, đẩy nhanh lộ trình xây dựng hệ thống điện thông minh và phát triển hệ thống lưu trữ năng lượng; (vi) Chuyển đổi năng

lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính của ngành Giao thông vận tải; (vii) Đổi mới sáng tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ; (viii) Bảo đảm công bằng trong chuyển đổi năng lượng; (ix) Truyền thông, nâng cao nhận thức; (x) Thúc đẩy hợp tác, huy động nguồn lực cho chuyển đổi năng lượng công bằng.

### 3. Văn bản pháp luật ban hành trong Quý III/2023

#### 3.1. Luật Hành chính

##### 3.1.1. Rà soát việc xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức ở các đơn vị hành chính

Ngày 29/8/2023, Thủ tướng Chính phủ có Công điện 771/CĐ-TTg về rà soát việc xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức ở các đơn vị hành chính đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021 và phương án thực hiện cho giai đoạn 2023-2030.

Theo đó, để tiếp tục thực hiện việc bố trí, sắp xếp trụ sở công tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí trong giai đoạn 2023-2030, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh:

+ Khẩn trương chỉ đạo rà soát, lập danh sách và đánh giá hiện trạng, tình hình sử dụng các trụ sở công ở các đơn vị hành chính (bao gồm các đơn vị đã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019-2021 mà cho đến nay vẫn chưa được bố trí sắp xếp, sử dụng hiệu quả và các

đơn vị dự kiến sẽ sắp xếp trong giai đoạn 2023-2030);

+ Kịp thời rà soát, điều chỉnh, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để phục vụ sắp xếp lại, xử lý trụ sở;

+ Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang trực tiếp quản lý khẩn trương xây dựng phương án sắp xếp, xử lý và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện phương án sắp xếp, xử lý trước ngày 30/9/2023.

Đồng thời, cân đối, bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc được tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương.

- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, BHXH Việt Nam và các bộ, cơ quan khác ở trung ương có trụ sở cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng tại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021 nay không có nhu cầu sử dụng:

+ Khẩn trương chuyển giao các trụ sở, nhà đất cho UBND tỉnh để sắp xếp, quản lý, sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, tiêu cực, tham nhũng;

+ Phối hợp chặt chẽ với các địa phương để chủ động xây dựng phương án bố trí, sắp

xếp trụ sở công tại các đơn vị hành chính dự kiến sắp xếp giai đoạn 2023-2030.

### **3.1.2. Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương**

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 15/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương. Theo đó, Thông tư số 15/2023/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2020; Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2022 và bãi bỏ Quyết định số 612/QĐ-BCT ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương như sau:

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29 tháng 9

*Chất lượng cao tạo nên giá trị bền vững*

năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng.

Bãi bỏ Quyết định số 612/QĐ-BCT ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đính chính Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2023.

### 3.2. Luật Kinh tế

#### 3.2.1. Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng

Ngày 14/8/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Theo đó, tổng mức đầu tư xây dựng được xác định dựa trên 08 khoản chi phí gồm: Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư; Chi phí xây dựng các công trình, hạng mục của dự án; Chi phí thiết bị mua sắm; Chi phí quản lý dự án; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; Chi phí

khác gồm các chi phí cần thiết để thực hiện dự án; Chi phí dự phòng.

Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư được thực hiện cùng với việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng và phải tổ chức điều chỉnh khi phát sinh chi phí vượt tổng mức đầu tư.

Trường hợp chỉ điều chỉnh cơ cấu các khoản mục chi phí gồm cả chi phí dự phòng do điều chỉnh giá theo chỉ số giá tăng so với chỉ số giá tính trong chi phí dự phòng trượt giá của tổng mức đầu tư nhưng không làm vượt tổng mức đầu tư đã phê duyệt thì chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh và trình người có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp làm tăng chi phí của dự án, dự án chậm tiến độ gây thất thoát, lãng phí do quyết định thực hiện dự án khi kế hoạch vốn không phù hợp với kế hoạch thực hiện dự án thì người quyết định đầu tư, chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2019. Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

### 3.3. Luật Lao động

#### 3.3.1. Thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước

Ngày 23/8/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2023/NĐ-CP bổ sung Nghị định số 87/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về kéo dài thời gian thực hiện và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2020/NĐ-CP.

Cụ thể, bổ sung khoản 6 vào Điều 2 Nghị định số 87/2021/NĐ-CP như sau: “6. Đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam (sau đây gọi tắt là VNA), sau khi trả lương cho người lái máy bay là người Việt Nam làm việc theo hợp đồng lao động cho VNA từ quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và Ban điều hành theo quy định tại Nghị định số 20/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ và khoản 3, khoản 4 Điều 2 Nghị định này (sau đây gọi tắt là quỹ tiền lương thực hiện) mà mức tiền lương của người lái máy bay là người Việt Nam thấp hơn mức tiền lương của người lái máy bay là người nước ngoài cùng làm việc cho VNA thì được xác định nguồn tiền lương bổ sung để trả thêm cho người lái máy bay là người Việt Nam theo quy định sau:

a) Nguồn tiền lương bổ sung tối đa hằng năm được căn cứ vào mức độ chênh lệch giữa mức tiền lương trước khi được bổ sung của người lái máy

bay là người Việt Nam và mức tiền lương (gồm lương cơ Bản, lương theo giờ bay và lương theo giờ giảng dạy) của người lái máy bay là người nước ngoài, tính bình quân tương ứng theo nhóm chức danh trong cùng đội bay và thời gian làm việc thực tế của người lái máy bay.



b) Mức tiền lương trước khi được bổ sung của người lái máy bay là người Việt Nam là mức tiền lương được hưởng từ quỹ tiền lương thực hiện hằng năm, theo quy chế trả lương của VNA. Việc phân bổ quỹ tiền lương thực hiện hằng năm để trả lương cho người lái máy bay là người Việt Nam được lấy theo tỷ lệ (%) giữa phần tiền lương thực tế năm 2022 trả cho người lái máy bay là người Việt Nam so với quỹ tiền lương thực hiện của năm 2022.

c) Việc xác định nguồn tiền lương bổ sung phải phù hợp với khả năng đáp ứng tài chính của VNA, bảo đảm VNA hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp giao hằng năm (nếu VNA

lỗi thì phải giảm lỗi so với thực hiện của năm trước liền kề).

d) Nguồn tiền lương bổ sung được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh của VNA theo quy định của pháp luật và được sử dụng để trả cho người lái máy bay là người Việt Nam đang làm việc theo hợp đồng lao động cho VNA tại thời điểm trả thêm tiền lương, không chi trả cho các đối tượng khác hoặc sử dụng vào mục đích khác. Việc trả thêm tiền lương cho người lái máy bay là người Việt Nam được căn cứ vào chức danh và thời gian làm việc thực tế của người lái máy bay theo quy chế của VNA.”

### 3.4. Luật Ngân hàng

#### 3.4.1. Hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền

Ngày 28/7/2023, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã ban hành Thông tư số 09/2023/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

Theo đó, căn cứ Luật Phòng, chống rửa tiền (Luật số 14/2022/QH15) được Quốc hội thông qua ngày 15/11/2022, Thông tư số 09 hướng dẫn quy định về tiêu chí, phương pháp đánh giá rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo; quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền và phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền; quy định nội bộ về phòng,

chống rửa tiền; chế độ báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo; chế độ báo cáo giao dịch đáng ngờ; giao dịch chuyển tiền điện tử; chế độ báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử; hình thức và thời hạn báo cáo dữ liệu điện tử. Đối tượng áp dụng của Thông tư số 09 gồm: (i) Tổ chức tài chính; (ii) Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan; (iii) Tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức nước ngoài, người nước ngoài, tổ chức quốc tế có giao dịch với tổ chức tài chính, tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan; (iv) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến phòng, chống rửa tiền.



Tiêu chí đánh giá rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo được quy định bao gồm tiêu chí nguy cơ rửa tiền và tiêu chí mức độ phù hợp của chính sách, quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền tại đối tượng báo cáo. Phương pháp đánh giá rủi ro về rửa tiền của đối

tượng báo cáo là phương pháp chấm điểm được thực hiện trên cơ sở tính điểm đối với từng tiêu chí.

### 3.4.2. Ngừng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa ban hành Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngày 23/08/2023 ngừng hiệu lực thi hành khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều 8 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN (đã được bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-NHNN).

Theo Ngân hàng Nhà nước, trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, để ưu tiên hơn nữa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nên đã ngừng thi hành một số quy định cho vay theo Thông tư 06/2023/TT-NHNN.

Do đó, NHNN đã ban hành Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngừng hiệu lực thi hành khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều 8 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN (đã được bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-NHNN) từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 cho đến ngày có hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật mới quy định về các vấn đề này.



Trước đó, NHNN đã ban hành Thông tư số 06/2023/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2023.

### 3.5. Luật Đất đai

#### 3.5.1. Kế hoạch quốc gia triển khai Tuyên bố Glasgow về rừng và sử dụng đất đến năm 2030

Ngày 24/8, Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang đã ký Quyết định số 993/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch quốc gia triển khai Tuyên bố Glasgow về rừng và sử dụng đất đến năm 2030.

Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch nhằm đóng góp trực tiếp vào mục tiêu phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn, các mục tiêu về giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý rừng bền vững, chuyển đổi sang nền kinh tế

xanh, kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển sinh kế bền vững cho người dân và cộng đồng địa phương, đảm bảo an ninh lương thực và bảo vệ môi trường, qua đó thực hiện được các cam kết của Tuyên bố Glasgow.



Mục tiêu cụ thể đến năm 2025, quản lý chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên hiện có, hạn chế tối đa chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, từng bước hạn chế tình trạng suy thoái rừng và suy thoái đất.

Đến năm 2030, cơ bản đẩy lùi tình trạng mất rừng, suy thoái tài nguyên rừng, suy thoái đất và sa mạc hóa, bảo đảm hài hòa phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, đóng góp hiệu quả vào việc thực hiện cam kết giảm phát thải khí nhà kính do quốc gia tự quyết định (NDC).

Phần đầu diện tích rừng tự nhiên nghèo được phục hồi và nâng cấp chất lượng đạt 10% vào năm 2025, đạt 20% vào năm 2030, góp phần giảm tỷ lệ diện

tích rừng tự nhiên nghèo, tăng tỷ lệ diện tích rừng tự nhiên trung bình và giàu; nâng cao hiệu quả bảo tồn đa dạng sinh học và năng lực phòng hộ; nâng cao năng suất, hiệu quả kinh tế và tính bền vững của rừng trồng và cây trồng nông nghiệp; diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững đạt 0,5 triệu ha vào năm 2025, đạt 1,0 triệu ha vào năm 2030.

Hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy phát triển sản xuất và tiêu dùng các sản phẩm nông, lâm nghiệp bền vững không gây mất rừng, suy thoái đất và sa mạc hóa; nâng cao tính chống chịu, giảm thiểu tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu; phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng đa mục đích, phát thải thấp, kinh tế tuần hoàn và kinh tế xanh.

### 3.6. Luật Hình sự

#### 3.6.1. Tăng cường các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động "Tín dụng đen"

Thủ tướng Chính phủ vừa ký ban hành Công điện số 766/CĐ-TTg ngày 24-8-2023 về việc tăng cường các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động "tín dụng đen".

Thủ tướng yêu cầu Bộ Công an chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương áp dụng biện pháp phòng ngừa hiệu quả, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm theo quy

định pháp luật các hành vi liên quan đến "tín dụng đen" để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến "tín dụng đen", kịp thời báo cáo kết quả thực hiện các vấn đề phát sinh.



Cần kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xóa bỏ các bài viết, nội dung, hình ảnh... quảng cáo trái phép liên quan đến hoạt động "tín dụng đen".

Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, ban hành và kịp thời triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm, tạo sinh kế cho người lao động; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức liên quan và chính quyền cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và phương thức, thủ đoạn, hậu quả của "tín dụng đen"; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước tại cơ sở.

Các cơ quan chức năng nắm chắc tình hình, tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động của các công ty tài chính, doanh nghiệp, công ty luật, cơ sở kinh doanh có điều kiện, kịp thời phát hiện các hoạt động "tín dụng đen", xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các trường hợp vi phạm. Các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng xã, phường, thị trấn không có hoạt động "tín dụng đen".

### 3.7. Luật Quốc tế

#### 3.7.1. Áp dụng cấp thị thực điện tử cho công dân các nước, vùng lãnh thổ; các cửa khẩu quốc tế cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử

Ngày 14/8/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 127/NQ-CP về việc áp dụng cấp thị thực điện tử cho công dân các nước, các vùng lãnh thổ; các cửa khẩu quốc tế cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử. Theo đó, công dân các nước, các vùng lãnh thổ được nhập cảnh vào Việt Nam bằng thị thực điện tử thông qua:





- 13 cửa khẩu đường hàng không, gồm Cảng hàng không: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Cam Ranh, Đà Nẵng, Cát Bi, Cần Thơ, Phú Quốc, Phú Bài, Vân Đồn, Thọ Xuân, Đồng Hới, Phù Cát, Liên Khương.

-16 cửa khẩu đường bộ, gồm Cửa khẩu Quốc tế: Tây Trang, tỉnh Điện Biên; Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn; Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Na Mèo, tỉnh Thanh Hóa; Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An; Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh; Cha Lo, tỉnh Quảng Bình; La Lay, tỉnh Quảng Trị; Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị; Bờ Y, tỉnh Kon Tum; Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh; Xa Mát, tỉnh Tây Ninh; Tịnh Biên, tỉnh An Giang; Vĩnh Xương, tỉnh An Giang.

- 13 cửa khẩu đường biển, gồm Cửa khẩu cảng: Hòn Gai, tỉnh Quảng Ninh; Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Hải Phòng, thành phố Hải Phòng; Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh; Chân Mây, tỉnh Thừa Thiên Huế; Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng; Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Quy Nhơn,

tỉnh Bình Định; Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi; Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh; Dương Đông, tỉnh Kiên Giang.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2023, thay thế Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 27/4/2022 của Chính phủ trong đó chỉ quy định công dân 80 quốc gia, vùng lãnh thổ được cấp thị thực điện tử và chỉ 9 cửa khẩu hàng không quốc tế, 16 cửa khẩu đường bộ, 13 cửa khẩu đường biển cho công dân các nước, các vùng lãnh thổ vào Việt Nam.

#### 4. Bản án xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao (từ 12/6/2023-12/9/2023)

(Nguồn: [congbobanan.toaan.gov.vn](http://congbobanan.toaan.gov.vn))

##### 4.1. Luật Hình sự:

#### **Bản án số 29/2023/HS-ST ngày 04/08/2023 của TAND huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình**

Bùi Văn N - phạm tội mua bán trái phép chất ma túy (điều 251 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Vào khoảng hơn 12 giờ, ngày 14/3/2023, tại nhà ở của bị cáo Bùi Văn N tại xóm D, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo Bùi Văn N đã trực tiếp bán cho Bùi Thành V một gói ma túy, loại Heroine và Methamphetamine có khối lượng 0,01g (Không phải không một gam), với giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Ngoài ra, khi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn N, bị cáo Bùi Văn N giao nộp cho cơ quan điều tra 13 gói ma túy, loại Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng 0,85g (Không phải tám mươi năm gam) mà bị cáo khai để bán kiếm lời.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 14/3/2023).

---

#### **Bản án số 38/2023/HS-ST ngày 21/06/2023 của TAND tỉnh Thái Bình đối với** Nguyễn

Thị Thu T - Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

Thông tin về vụ án: Nguyễn Thị Thu T - Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều 174 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T 15 (mười lăm năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2022

---

#### **Bản án số 19/2023/HS-PT ngày 21/08/2023 của TAND tỉnh Lạng Sơn đối với Nông Thế N và đ/p - phạm tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác**

Tên bản án: Nông Thế N và đ/p - phạm tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (điều 134 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố các bị cáo Nông Thế N, Vi Minh H phạm tội Cố ý gây thương tích. Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo

---

#### **Bản án số 592/2023/HS- PT ngày 14/08/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Bị cáo Hoàng Quân B phạm tội “Đánh bạc” - phạm tội đánh bạc (điều 321 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Quân B; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS- ST, ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân tỉnh Hà Giang

---

### **Bản án số 543 ngày 17/07/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 541/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh VP. - phạm tội đánh bạc (điều 321 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh VP đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

---

### **Bản án số 568/2023/HS-PT ngày 20/07/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 541/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh VP. - phạm tội đánh bạc (điều 321 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh VP đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

---

### **Bản án số 519/2023/HS-PT ngày 13/07/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Tham ô tài sản, Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản - phạm tội tham ô tài sản (điều 353 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang C; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, như sau: Nguyễn Quang C 06 (Sáu) năm tù về tội “Tham ô tài sản” và 02 (Hai) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt cả hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022.

---

### **Bản án số 456 ngày 19/06/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 433/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Vũ T cùng đồng phạm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam. - phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (điều 255 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Hồ Thị M. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Vũ T, Trần D, Phạm Văn H, Trần T; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với các bị cáo.

---

### **Bản án số 404/2023/HS-PT ngày 12/06/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: bị cáo Trần Văn P- Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên - phạm tội vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên (điều 227 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn P; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, như sau: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn P 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

---

### **Bản án số 426/2023/HSPT ngày 14/06/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Bị cáo Lê Thị Hồng T phạm tội: “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” - phạm tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước (điều 203 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lê Thị Hồng T và bà Khổng Đoan P; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng

---

## **4.2. Luật Dân sự:**

### **Bản án số 146 ngày 24/08/2023 của TAND tỉnh Bình Phước về Nguyên đơn Thái Khắc M - Tranh chấp đất đai**

Thông tin về vụ/việc: Trong các ngày 19 và 24/8/2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 109/2023/TLPL ngày 7/7/2023 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Ông Thái Khắc M phải nộp 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 00090, quyển số 0099 ngày 09 tháng 07 năm 2001 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ2 tỉnh Bình Phước.

---

**Bản án số 545/2023/DS-PT ngày 15/08/2023 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh về Ông Ngô Minh T kiện bà Ngô Minh Anh Th1 về tranh chấp hợp đồng ủy quyền, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất**

Tên Bản án: Ông Ngô Minh T kiện bà Ngô Minh Anh Th1 về tranh chấp hợp đồng ủy quyền, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; yêu cầu hủy cập nhật giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tranh chấp về thừa kế tài sản

Thông tin về vụ/việc: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Ngô Minh Anh Th1 (do người đại diện theo ủy quyền của bà Th1 là ông Nguyễn Thành H thực hiện); chấp nhận một phần kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Minh Tr (do người đại diện theo ủy quyền của ông Tr là ông Nguyễn Thành H thực hiện); chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Ngọc S, bà Nguyễn Thị Th2; chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 55/QĐ-VKS-DS ngày 31/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 1813/2022/DS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

---

**Bản án số 344/2023/DS-PT ngày 07/07/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Tranh chấp về thừa kế tài sản

Thông tin về vụ/việc: Huỷ án sơ thẩm - Nguyên đơn: 1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt. 2. Anh Nguyễn QA, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.
2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

---

**Bản án số 332/2023/DS-PT ngày 04/07/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: tranh chấp thừa kế tài sản và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất  
Thông tin về vụ/việc: Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn P, sinh năm 1962 Bị đơn: - Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1948 - Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1950 1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm với kháng cáo của bà Lê Thị U. 2. Bác kháng cáo của anh Lưu Văn B; giữ nguyên toàn bộ Bản án sơ thẩm số 32/2022/DS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

---

### 4.3. Luật Hành chính

#### **Bản án số 626/2023/HC-PT ngày 24/08/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai  
Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...  
Thông tin về vụ án: “Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” giữa Người khởi kiện: Anh Vũ Trọng Đ với Người bị kiện: Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H

---

#### **Bản án số 465 ngày 26/06/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Vụ kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai  
Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...  
Thông tin về vụ án: Vụ kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

---

#### **Bản án số 593 ngày 09/08/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai giữa bà Trịnh Thị T và UBND Thành phố Đ tỉnh Điện Biên  
Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...  
Thông tin về vụ án: Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai giữa bà Trịnh Thị T và UBND Thành phố Đ tỉnh Điện Biên

---

#### **Bản án số 594 ngày 09/08/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai giữa ông Nguyễn Ngọc K và UBND quận Đ thành phố Hà Nội

Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...

Thông tin về vụ án: Bản án về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai giữa ông Nguyễn Ngọc K và UBND quận Đ thành phố Hà Nội

---

### **Bản án số 599 ngày 10/08/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Khiếu kiện quyết định hành chính, yêu cầu bồi thường thiệt hại Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...

Thông tin về vụ án: Bản án về khiếu kiện quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại giữa Lương Bá T và UBND huyện N, Tỉnh Hà Tĩnh

---

### **Bản án số 568/2023/HS-PT ngày 31/07/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...

Thông tin về vụ án: “Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” giữa Người khởi kiện: Ông Nguyễn Tiến V với Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố H3 và Ủy ban nhân dân quận C, thành phố H3

---

### **Bản án số 512/2023/HC-PT ngày 07/07/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội**

Tên bản án: Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại

Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...

Thông tin về vụ án:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1949 Bà Vương Thị P, sinh năm 1957
2. Người bị kiện: 2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh H, 2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C. 2.3. Ủy ban nhân dân xã T, huyện C.